

Vị Xuyên, ngày 31 tháng 5 năm 2021

## KẾ HOẠCH

### Cải thiện và nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) trên địa bàn huyện Vị Xuyên năm 2021

Thực hiện Kế hoạch số 163/KH-UBND, ngày 24/5/2021 của UBND tỉnh về Cải thiện và nâng cao chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp (PAPI) tỉnh Hà Giang năm 2021.

Để nâng cao hiệu quả quản trị của các cơ quan quản lý nhà nước, trên địa bàn huyện trong thời gian tới, UBND huyện Vị Xuyên xây dựng Kế hoạch Cải thiện và nâng cao chỉ số PAPI năm 2021 với các nội dung như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền trên địa bàn huyện, đặc là cấp cơ sở.

- Phát huy sự tham gia của mọi tầng lớp nhân dân vào quá trình xây dựng, thực thi và giám sát việc thực thi chính sách; thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 11-NQ/HU ngày 28/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XXIV về đẩy mạnh công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025.

### 2. Yêu cầu

- Kế hoạch được triển khai ở tất cả các cơ quan, đơn vị gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của các phòng, ban thuộc UBND huyện và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của các xã, thị trấn.

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND cấp xã, thị trấn có trách nhiệm tổ chức quán triệt và thực hiện đầy đủ các nội dung theo Kế hoạch đạt hiệu quả cao.

## II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

### 1. Tham gia của người dân ở cấp cơ sở

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền phổ biến pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức và nhân dân biết, thực hiện. Tập trung vào kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; Quyết định số 32/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hà Giang; các nội dung, vấn đề mà người dân có quyền được biết, được bàn, được tham gia thực hiện hoặc kiểm tra, giám sát.

- Chủ động, kịp thời, chính xác, có tính định hướng dư luận trong công tác tuyên truyền, thông tin tới người dân. Tăng cường cách thức truyền thông hai chiều có tương tác với người dân; chỉ dẫn cách thức, địa điểm, thời gian tiếp cận thông tin;

hướng dẫn người dân xử lý thông tin.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện việc huy động đóng góp của người dân để đầu tư xây dựng mới hoặc tu sửa các công trình công cộng đảm bảo việc người dân được bàn bạc, quyết định và tự nguyện đóng góp; xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm Quy chế dân chủ ở cơ sở.

**b) Công khai, minh bạch**

- Thực hiện điều tra, rà soát hộ nghèo, họp dân thông qua kết quả rà soát, niêm yết công khai danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm theo đúng quy trình, quy định, đảm bảo sự đồng thuận của người dân trên địa bàn quản lý. Xử lý nghiêm những trường hợp thực hiện không đúng các quy định về chính sách cho hộ nghèo.

- Thực hiện đúng các quy định về công khai, minh bạch thu chi ngân sách. Phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, công chức và nhân dân; kịp thời ngăn chặn, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm.

- Công khai khung giá đất, kế hoạch sử dụng đất, mức giá bồi thường khi thu hồi đất, kế hoạch đầu tư của các dự án trên địa bàn theo quy định và kết quả xử lý các vụ việc qua giám sát ở khu dân cư.

- Tăng cường các hình thức tuyên truyền, thời lượng tuyên truyền phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương thông qua Đài truyền thanh - Truyền hình huyện (*bằng cả tiếng phổ thông và tiếng dân tộc thiểu số*); Trang thông tin Điện tử của huyện, xã; hệ thống loa truyền thanh xã, thôn/tổ dân phố; buổi họp thôn/tổ dân phố, qua các tổ chức đoàn thể; bản tin niêm yết tại trụ sở UBND cấp xã, nhà sinh hoạt cộng đồng thôn/tổ dân phố tạo điều kiện thuận lợi để người dân dễ dàng tiếp cận thông tin.

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến triển khai thực hiện Luật Tiếp cận thông tin theo Nghị định số 13/2018/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành.

**c) Trách nhiệm giải trình với người dân**

- Thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền, Ủy ban nhân dân các cấp cần chủ động tương tác tích cực với người dân thông qua các buổi tiếp dân định kỳ hoặc bất thường, tăng cường công tác tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND các cấp.

- Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ, công chức, viên chức có thẩm quyền thực hiện trách nhiệm giải trình với người dân nhất là đối với các vấn đề thuộc các lĩnh vực nhạy cảm, phức tạp như đất đai, tài nguyên, xây dựng ...; bồi dưỡng nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của đội ngũ trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố, cán bộ cấp xã, đại diện các tổ chức đoàn thể, đại biểu HĐND cấp xã.

- Thực hiện tốt Luật tiếp công dân năm 2013; Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tố cáo năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổ chức tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước với nhân dân theo Kế hoạch số 90/KH-UBND ngày 30/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Kế hoạch số 166/KH-UBND, ngày 31/8/2017 của UBND huyện Vị Xuyên về tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước với nhân dân.

- Đẩy mạnh các hoạt động của cơ quan tư pháp, nâng cao chất lượng xét xử tạo

sự công bằng và sự tin tưởng của nhân dân đối với tòa án và các cơ quan tư pháp tại địa phương.

**d) Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công**

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật, các văn bản có liên quan về phòng, chống tham nhũng thông qua nhiều hình thức để cán bộ, công chức, viên chức biết thực hiện và người dân giám sát. Phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp và nhân dân. Xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng và xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trên địa bàn huyện, đảm bảo công khai, minh bạch và công bằng.

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát tham nhũng trong cung ứng dịch vụ công.

**d) Thủ tục hành chính công**

- Quán triệt thực hiện nghiêm Chỉ thị số 219/CT-UBND ngày 17/01/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong công tác cải cách TTHC.

- Nâng cao năng lực và kỹ năng ứng xử, thái độ phục vụ cho đội ngũ công chức cấp xã thị trấn trong việc giải quyết TTHC cho người dân;

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện, cấp xã; đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với chất lượng các dịch vụ hành chính công.

- Tuyên truyền và hướng dẫn tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4 nhằm nâng cao tỷ lệ tổ chức, cá nhân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

**e) Cung ứng dịch vụ công**

- Đẩy mạnh hơn nữa chất lượng cung cấp dịch vụ y tế công lập; Nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn, giáo dục đại trà, thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Tiếp tục cải thiện kết cấu hạ tầng; đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn khu dân cư trong huyện.

**g) Quản trị môi trường**

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghĩa vụ bảo vệ môi trường đối với các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, doanh nghiệp đóng chân trên địa bàn.

- Cải thiện chất lượng nguồn nước sinh hoạt và chất lượng không khí; tuyên truyền, vận động người dân tham gia cải thiện môi trường dân sinh tại khu dân cư.

- Tổ chức giám sát chất lượng các thành phần môi trường, kịp thời phát hiện những điểm nóng về ô nhiễm môi trường để có biện pháp xử lý.

**h) Quản trị điện tử**

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến về việc sử dụng Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của huyện, xã trong việc khai thác, tìm hiểu những chính sách, pháp luật.

- Bổ sung các tiện ích thuận tiện; cập nhật đầy đủ dữ liệu; chuẩn hóa mẫu biểu, tờ khai, thông tin chỉ dẫn cho người dân, doanh nghiệp sử dụng trên Trang thông tin điện tử của huyện, xã; hướng dẫn, hỗ trợ kê khai hồ sơ cho cá nhân, tổ chức nộp trực tuyến đơn giản, dễ dàng.

(Nhiệm vụ theo các chỉ số nội dung, nội dung thành phần tại Phụ lục kèm theo).

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Nội vụ**

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo UBND huyện, Sở Nội vụ (**trước ngày 15/9/2021**).

- Tổ chức kiểm tra đột xuất việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, đạo đức công vụ; cải cách hành chính và kiểm tra việc triển khai, tổ chức thực hiện kế hoạch này. Kịp thời đề xuất UBND huyện kiểm điểm, phê bình những tập thể, cá nhân, cơ quan, đơn vị thực hiện chưa tốt kế hoạch này.

#### **2. Văn phòng HU-HĐND-UBND huyện**

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ cải cách TTHC.

- Chủ trì tham mưu cho UBND huyện các giải pháp nhằm góp phần đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Đề án ban hành kèm theo Quyết định 468/QĐ-TTg, ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Kiểm soát, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã thực hiện nghiêm việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính, đảm bảo thời gian quy định và kịp thời có văn bản xin lỗi các tổ chức, cá nhân khi có hồ sơ bị trễ hẹn.

- Chỉ đạo tổ chức khảo sát, lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức trong việc giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã.

#### **3. Phòng Văn hóa và thông tin**

- Tiếp tục tham mưu nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, tiếp quản, vận hành có hiệu quả trực liên thông các phần mềm quản lý điều hành đảm bảo thông suốt từ cấp tỉnh đến xã. Tham mưu triển khai các cơ sở, hạ tầng thiết yếu phục vụ việc phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

- Phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về công tác cải cách hành chính, quản trị và hành chính công (PAPI) trên các phương tiện thông tin đại chúng để người dân biết, thực hiện.

#### **4. Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội**

Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy trình điều tra, rà soát, xét duyệt và công khai danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo theo đúng quy trình thủ tục quy định.

#### **5. Phòng Tài chính – Kế hoạch**

Phối hợp hướng dẫn, kiểm tra các xã, thị trấn trong việc huy động đóng góp xây dựng, tu sửa các công trình công cộng; đảm bảo sử dụng, quản lý các khoản

đóng góp của người dân được công khai, minh bạch.

## **6. Phòng Tài nguyên và Môi trường**

- Phối hợp với các đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện việc công khai về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm; đa dạng các kênh thông tin để người dân dễ dàng tiếp cận, tra cứu, nhất là trên các Trang TTĐT của huyện, xã.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi sai phạm về bảo vệ môi trường. Nâng cao chất lượng công tác kiểm soát, cảnh báo chất lượng môi trường.

- Rà soát các cơ chế chính sách về đất đai còn bất cập để kiến nghị, đề xuất cấp có thẩm quyền thay thế, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế.

## **7. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

Đẩy mạnh triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; kêu gọi, thu hút đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các trường; nâng cao chất lượng giáo dục trên địa bàn, nhất là tại các khu vực vùng cao, vùng đặc biệt khó khăn.

## **8. Phòng Y tế**

Triển khai các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng cung ứng các dịch vụ y tế, tạo cơ hội và điều kiện thuận lợi cho mọi người dân được bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, đảm bảo sự công bằng trong khám, chữa bệnh. Phối hợp với các cấp, các ngành tiếp tục nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý Nhà nước về y tế.

## **9. Phòng Tư pháp**

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thường xuyên tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật theo kế hoạch đã đề ra. Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật hiện hành để người dân dễ dàng tiếp cận.

## **10. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

Rà soát, cập nhật các công trình cấp nước nông thôn trên địa bàn huyện, kịp thời đề xuất, kiến nghị điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cho phù hợp. Nhất là trong việc triển khai các chương trình, dự án cung cấp nước sạch cho người dân theo chương trình Mục tiêu quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

## **11. Công an huyện**

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các chương trình quốc gia về phòng, chống tội phạm, phòng chống ma túy.

- Đẩy mạnh công tác dân vận và xây dựng phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc"; nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về an ninh, trật tự trên địa bàn.

## **12. Thanh tra huyện**

Tăng cường các kênh tiếp nhận thông tin tố giác, phản ánh; xử lý kịp thời, công khai kết quả xử lý vi phạm về tham nhũng lên Trang thông tin điện tử của huyện.

## **13. Uỷ ban nhân dân các xã, thị trấn**

- Quán triệt, phổ biến và triển khai Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, công

chức, trên địa bàn để tổ chức thực hiện, đồng thời tuyên truyền rộng rãi để người dân biết, và giám sát thực hiện. Xây dựng kế hoạch cụ thể hóa các nhiệm vụ theo các chỉ số nội dung/nội dung thành phần (PAPI) để tổ chức thực hiện.

- Chịu trách nhiệm trước UBND huyện về kết quả triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch trên địa bàn quản lý.

*Ngoài ra, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn cần thực hiện nghiêm, có hiệu quả việc cung cấp dịch vụ công và giải quyết thủ tục hành chính theo chức năng, nhiệm vụ được giao và phân cấp quản lý.*

Uỷ ban nhân dân huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch của cơ quan, đơn vị, địa phương mình gửi UBND huyện (**trước ngày 15/6/2021**); báo cáo sơ kết kết quả thực hiện (**trước ngày 15/9/2021**) và báo cáo tổng kết theo chỉ đạo của UBND huyện (gửi Phòng Nội vụ tổng hợp)./. *da*

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các Ban xây dựng Đảng Huyện ủy;
- Văn phòng HU-HĐND-UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ huyện;
- Các cơ quan, đơn vị huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang TTĐT huyện;
- Bộ phận tiếp nhận & trả kết quả TTHC huyện;
- Lưu: VT.



**PHỤ LỤC**  
**NHIỆM VỤ CẢI THIỆN, NÂNG CAO CHỈ SỐ NỘI DUNG VÀ TIÊU CHÍ THÀNH PHẦN CHỈ SỐ PAPI**  
(Kèm theo Kế hoạch số 154 /KH-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2021 của UBND huyện)

TT	Chỉ số nội dung/Tiêu chí thành phần	Nhiệm vụ trọng tâm	Chỉ tiêu	Đơn vị chủ trì theo dõi	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
1	<b>Tham gia của người dân ở cấp cơ sở</b>					
1.1	Tri thức công dân	Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền nâng cao hiểu biết của người dân về các chính sách pháp luật hiện hành, về hệ thống chính trị	100% các thôn, tổ dân phố	Phòng Văn hóa thông tin	UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
1.2	Cơ hội tham gia	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham mưu cho UBND huyện trong việc phối hợp với UB MTTQ huyện hướng dẫn, tạo điều kiện cho các cá nhân tham gia các tổ chức chính trị, chính trị xã hội; tham gia các tổ chức xã hội, nhóm, câu lạc bộ tự lập, quỹ xã hội, từ thiện.</li> <li>- Tham mưu Kế hoạch và tổ chức thực hiện Kế hoạch tổ chức bầu cử Quốc hội khóa XV và HĐND các cấp năm 2021</li> </ul>	100% các xã, thị trấn	Phòng Nội vụ	UBMT TQ huyện, UBND các xã, thị trấn	Trong năm 2021
1.3	Chất lượng bầu cử	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử HĐND các cấp (Nhiệm kỳ 2021-2026)</li> <li>- Tuyên truyền việc thực hiện bầu cử trưởng thôn, tổ dân phố tại các thôn, tổ dân phố.</li> </ul>	Tỷ lệ cử tri đi bầu đạt trên 99,5%  100% các xã, thị trấn	Phòng Nội vụ  Phòng Nội vụ	UBMT TQ huyện, UBND các xã, thị trấn  UBMT TQ huyện, UBND các xã, thị trấn	23/5/2021  Thường xuyên
1.4	Đóng góp tự nguyện	Tăng cường quản lý, hướng dẫn, thực hiện kiểm tra các xã, thị trấn về việc đóng góp các khoản vận động, quỹ xã hội, xây dựng, tu sửa các công trình công cộng; đảm bảo sử dụng, quản lý các khoản đóng góp của người dân được công khai, minh bạch.	100% các xã, thị trấn	Phòng Tài chính - KH	UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên

TT	Chỉ số nội dung/Tiêu chí thành phần	Nhiệm vụ trọng tâm	Chỉ tiêu	Đơn vị chủ trì theo dõi	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
<b>2</b>	<b>Công khai minh bạch</b>					
2.1	Tiếp cận thông tin	Tăng cường tính chủ động của chính quyền trong việc cung cấp thông tin tới người dân về chính sách pháp luật.	100% chính sách pháp luật mới ban hành được cung cấp thông tin tới người dân	Phòng Tư pháp	UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
2.2	Công khai danh sách hộ nghèo	Thực hiện công khai quy trình bình xét hộ nghèo đến từng hộ gia đình trên địa bàn quản lý. Công khai đối tượng thuộc diện hộ nghèo, danh sách hộ nghèo và các chế độ chính sách theo quy định hiện hành tại UBND cấp xã và thông qua họp thôn, tổ dân phố.  Tổ chức kiểm tra và xử lý nghiêm những cơ quan, đơn vị, địa phương; cán bộ, công chức thực hiện không đúng quy định về chính sách đối với hộ nghèo.	100% các xã, thị trấn	Phòng Lao động-Thương binh & XH	UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
2.3	Công khai thu, chi ngân sách cấp xã	Công khai minh bạch thu, chi quyết toán ngân sách cấp xã theo đúng quy định Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở.  Công khai các khoản đóng góp tự nguyện, các khoản thu, chi từ công trình, dự án có sự tham gia đóng góp của nhân dân (trong chương trình xây dựng Nông thôn mới) tại trụ sở UBND cấp xã, qua hệ thống truyền thanh, họp thôn, tổ dân phố.	100% các xã, thị trấn	Phòng Tài chính-KH	UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
2.4	Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giá bồi thường thu hồi đất	Công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, khung giá bồi thường, hỗ trợ tái định cư.  Kiểm tra việc thực hiện công khai trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; kiểm tra việc sử dụng đất sau thu hồi.	100% quy hoạch, kế hoạch khung giá bồi thường được công khai	Phòng Tài nguyên và Môi trường	UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên

TT	Chỉ số nội dung/Tiêu chí thành phần	Nhiệm vụ trọng tâm	Chỉ tiêu	Đơn vị chủ trì theo dõi	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
<b>3</b>	<b>Trách nhiệm giải trình với người dân</b>					
3.1	Mức độ và hiệu quả trong tiếp xúc với chính quyền	Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ HĐND, UBND, cán đoàn thể cấp xã, trưởng tổ dân phố và trưởng các thôn bản.	100% đại biểu HĐND mới, được bồi dưỡng nghiệp vụ	Phòng Nội vụ	UBND các xã, thị trấn	6 tháng cuối năm 2021
3.2	Giải đáp khiếu nại, tố cáo, khúc mắc của người dân	Thực hiện tốt công tác tiếp công dân; giải quyết kịp thời các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân.	100% số lượng đơn thư khiếu nại, tố cáo được giải quyết phù hợp với quy định của nhà nước	Thanh tra huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
		Thực hiện nghiêm Nghị định số 90/2013/NĐ-CP ngày 08/8/2013 của Chính phủ quy định trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ quyền hạn được giao.	100% kiến nghị của người dân được giải trình			
3.3	Tiếp cận dịch vụ tư pháp	Nâng cao chất lượng xét xử trong tranh chấp dân sự, tạo niềm tin của người dân vào kết quả xét xử; đẩy mạnh trợ giúp pháp lý cho người dân, nhất là người dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa.	100% kết quả thỏa đáng	Phòng Tư pháp	Tòa án nhân dân cấp huyện	Thường xuyên
<b>4</b>	<b>Kiểm soát tham nhũng trong khu vực công</b>					
4.1	Kiểm soát tham nhũng trong chính quyền địa phương	Tăng cường các kênh tiếp nhận thông tin tố giác, phản ánh; xử lý kịp thời, công khai kết quả xử lý tham nhũng trong sử dụng công quỹ và trong giải quyết các dịch vụ hành chính công ở cấp huyện, cấp xã đặc biệt trong dịch vụ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và cấp giấy phép xây dựng.	100% CBCCVC không dùng tiền công quỹ vào mục đích riêng	Thanh tra huyện	Các cơ quan truyền thông; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
4.2	Kiểm soát tham nhũng trong cung ứng dịch vụ y tế	Tăng cường các kênh tiếp nhận thông tin tố giác, phản ánh; thanh tra, kiểm tra, xử lý kịp thời, công khai kết quả xử lý về thái độ phục vụ, chất lượng phục vụ, tham nhũng trong khám chữa bệnh ở các cơ sở y tế công lập trên Trang thông tin điện tử của huyện, xã	Không có trường hợp phải chi thêm tiền để được quan tâm hơn khi đi khám bệnh.	Phòng Y tế	Các cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn huyện	Thường xuyên

TT	Chỉ số nội dung/Tiêu chí thành phần	Nhiệm vụ trọng tâm	Chỉ tiêu	Đơn vị chủ trì theo dõi	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
4.3	Kiểm soát tham nhũng trong cung ứng dịch vụ công Giáo dục tiểu học	Tăng cường các kênh tiếp nhận thông tin tố giác, phản ánh; thanh tra, kiểm tra, xử lý kịp thời, công khai kết quả xử lý về thái độ phục vụ, chất lượng phục vụ, tham nhũng, các khoản phải nộp trong các cơ sở giáo dục tiểu học công lập trên website của ngành giáo dục.	Không có trường hợp phụ huynh tiểu học phải chi thêm tiền để con em được quan tâm hơn	Phòng Giáo dục và đào tạo	UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
4.4	Công bằng trong tuyển dụng vào khu vực công	Nâng cao chất lượng đầu vào trong xét tuyển, tuyển dụng công chức, viên chức trên địa bàn huyện	100% công chức, viên chức được xét tuyển đáp ứng công việc được giao	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
4.5	Quyết tâm phòng chống tham nhũng của chính quyền	Công khai các kết luận thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về tham nhũng trên Trang TTĐT của huyện khi có các trường hợp bị xử lý. Kê khai tài sản và thu nhập của CB CCVC tại các cơ quan, đơn vị từ cấp huyện đến cấp xã theo quy định.	100% cơ quan, đơn vị thực hiện	Thanh tra huyện	Các cơ quan, đơn vị từ cấp huyện đến cấp xã	Thường xuyên
4.6	Việc giải quyết TTHC ở các cấp	Rà soát các quy định, TTHC thuộc phạm vi quản lý; kiến nghị cắt giảm các TTHC rườm rà, không cần thiết để giảm thời gian, chi phí giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp.	Theo kế hoạch của huyện	Văn phòng HU-HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
		Nâng cao chất lượng giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện, cấp xã	100% công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cấp huyện, cấp xã được tập huấn	Văn phòng HU-HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
		Xây dựng kế hoạch kiểm tra liên ngành công tác CCHC	Tối thiểu 30% cơ quan chuyên môn cấp huyện và đơn vị hành chính cấp xã	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Quý I đến Quý III năm 2021

TT	Chỉ số nội dung/Tiêu chí thành phần	Nhiệm vụ trọng tâm	Chỉ tiêu	Đơn vị chủ trì theo dõi	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
5.2	Dịch vụ hành chính cấp phép xây dựng	Nâng cao chất lượng trong cấp phép xây dựng	100% kết quả giải quyết đúng hạn	Phòng Kinh tế - Hạ tầng	UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
5.3	Dịch vụ hành chính cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Nâng cao chất lượng giải quyết TTHC trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	Có ít nhất 95% kết quả giải quyết đúng hạn; có văn bản xin lỗi đối với 100% hồ sơ có kết quả giải quyết trễ hẹn	Phòng Tài nguyên & MT	Phòng Tài nguyên & MT; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
5.4	Đánh giá sự hài lòng của người dân	Xây dựng kế hoạch, mẫu phiếu khảo sát sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan nhà nước trong việc cung ứng dịch vụ công như: Chứng thực; cấp giấy phép xây dựng; chứng nhận quyền sử dụng đất; các dịch vụ hành chính cấp xã.	15% kết quả giải quyết TTHC trên từng lĩnh vực	Phòng Nội vụ	UBND các xã, thị trấn	Quý III năm 2021
6	<b>Cung ứng dịch vụ công</b>					
6.1	Y tế công lập	Tăng cường tuyên truyền chính sách bảo hiểm y tế để góp phần tăng tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế	Theo chỉ tiêu tỉnh giao	Bảo hiểm xã hội huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
		Thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung xây dựng và thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ CCVC trong ngành y tế	Theo quy định của Sở Y tế	Phòng Y tế	Bệnh viện ĐK và Trung tâm y tế huyện	Thường xuyên
		Kịp thời tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của người dân đối với sự phục vụ của cán bộ, CCVC tại các cơ sở khám, chữa bệnh công lập trên địa bàn huyện.	100% phản ánh, kiến nghị của người dân được tiếp nhận, xử lý kịp thời	Phòng Y tế	Bệnh viện ĐK và Trung tâm y tế huyện	Thường xuyên
6.2	Giáo dục tiểu học công lập	Tổ chức các đoàn thanh tra, kiểm tra về các khoản thu, chi phí, lệ phí, các loại quỹ, chất lượng giáo dục tại các trường tiểu học công lập.	Ít nhất 01 đợt/năm	Phòng Giáo dục & ĐT	UBND các xã, thị trấn; các cơ quan liên quan	Thường xuyên

TT	Chỉ số nội dung/Tiêu chí thành phần	Nhiệm vụ trọng tâm	Chỉ tiêu	Đơn vị chủ trì theo dõi	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
6.3	Cơ sở hạ tầng căn bản ( <i>Điện sinh hoạt</i> )	Thực hiện các giải pháp nâng cấp lưới điện nhằm đảm bảo cung cấp điện phục vụ phát triển kinh tế-xã hội và điện phục vụ sinh hoạt của người dân trên địa bàn.	Các giải pháp triển khai thực hiện	Phòng Kinh tế - Hạ tầng	Điện lực huyện	Thường xuyên
	Cơ sở hạ tầng căn bản ( <i>Giao thông</i> )	Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các giải pháp cải thiện cơ sở hạ tầng giao thông trong huyện, đặc biệt là giao thông nông thôn.	Theo chỉ tiêu về hạ tầng giao thông theo lộ trình của tỉnh	Phòng Kinh tế - Hạ tầng	Văn phòng Điều phối xây dựng Nông thôn mới; UBND các xã, thị trấn	Theo kế hoạch xây dựng Nông thôn mới
	Cơ sở hạ tầng căn bản ( <i>Thu gom rác thải</i> )	Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch thu gom và xử lý rác thải của huyện; xây dựng các tổ dịch vụ thu gom rác thải tại các xã, thị trấn (đối với các xã đã được công nhận xã Nông thôn mới).	100% trung tâm các xã Nông thôn mới đều có tổ dịch vụ thu gom rác thải tập trung	Phòng Tài nguyên & MT	UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
	Cơ sở hạ tầng căn bản ( <i>nước sạch sinh hoạt</i> )	Cung cấp nước sạch cho người dân trong huyện ( <i>đối với trung tâm huyện và trung tâm các xã, thị trấn</i> )	100% người dân thuộc trung tâm huyện được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh	Phòng Kinh tế - Hạ tầng	Trung tâm Dịch vụ cấp thoát nước và môi trường; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
6.4	An ninh, trật tự khu dân cư	Đối với nước sinh hoạt nông thôn	90% người dân nông thôn được dùng nước sinh hoạt hợp vệ sinh	Phòng Nông nghiệp & PTNT	UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
		Thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy; đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc ở khu dân cư; Kế hoạch trấn áp các loại tội phạm trên địa bàn toàn huyện.	Theo chương trình mục tiêu quốc gia	Công an huyện	Công an các xã, thị trấn	Thường xuyên

TT	Chỉ số nội dung/Tiêu chí thành phần	Nhiệm vụ trọng tâm	Chỉ tiêu	Đơn vị chủ trì theo dõi	Đơn vị thực hiện	Thời gian thực hiện
<b>7</b>	<b>Quản trị môi trường</b>					
7.1	Nghiêm túc trong bảo vệ môi trường	Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, thanh tra và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn và thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp.	Xử lý 100% các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ gây ô nhiễm môi trường	Phòng Tài nguyên & MT	UBND các xã, thị trấn	
7.2	Chất lượng không khí	Triển khai thực hiện kế hoạch bảo vệ rừng, trồng rừng, phủ xanh đất trống, đồi núi trọc trên địa bàn huyện.	Theo kế hoạch của tinh giao	Phòng Nông nghiệp & PTNT		
7.3	Chất lượng nguồn nước sinh hoạt	Có các giải pháp để bảo vệ nguồn nước sinh hoạt tại các sông, suối, ao hồ trên địa bàn huyện	Các sông, suối, ao hồ không bị ô nhiễm nguồn nước	Phòng Tài nguyên & MT		
<b>8</b>	<b>Quản trị điện tử</b>					
8.1	Sử dụng cổng thông tin điện tử của chính quyền địa phương	Triển khai, rà soát, nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng Công nghệ thông tin; tham mưu UBND huyện giải pháp nâng cấp cơ sở hạ tầng CNTT đáp ứng các điều kiện về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo Nghị định 42/2020/NĐ-CP, ngày 08/4/2020 của Chính phủ. Nâng cấp hoàn thiện hệ thống thông tin một cửa điện tử tích hợp trên Công thông tin điện tử của tỉnh	Theo kế hoạch đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Văn phòng HU-HĐND-UBND huyện	Phòng Văn hóa-TT, Phòng Tài chính-KH, các đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
8.2	Tiếp cận và sử dụng Internet tại địa phương	Phối hợp với các nhà cung cấp gia tăng nhiều ứng dụng, dịch vụ trên môi trường Internet đến người dùng, tạo tiền đề tốt khi triển khai chính quyền số và đô thị thông minh.	80% dân số trên địa bàn huyện được sử dụng dịch vụ Internet	Phòng Văn hóa – TT	UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
8.3	Phúc đáp của chính quyền qua cổng Thông tin điện tử	Thực hiện tiếp nhận và phản hồi sau 24h đối với 100% kiến nghị, phản ánh qua Trang thông tin điện tử; tham mưu cho UBND giao cho các cơ quan, đơn vị liên quan trả lời công dân sau 7 ngày.	100% phản ánh, kiến nghị qua Trang thông tin điện tử được giải quyết	Văn phòng HU-HĐND-UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị liên quan; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên